

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em

Thực hiện Quyết định số 1957/QĐ-TTg ngày 30/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cấp ủy, chính quyền cơ sở trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả Công ước ASEAN về phòng, chống buôn người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP), góp phần hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả phòng, chống mua bán người có tổ chức xuyên quốc gia và các loại tội phạm có liên quan.

- Xác định nội dung, lộ trình nội luật hóa các quy định của Công ước ACTIP phù hợp với pháp luật, chính sách và điều kiện của địa phương; đảm bảo các yêu cầu về đối nội, đối ngoại, đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

- Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của quốc gia thành viên Cộng đồng ASEAN trong phòng, chống mua bán người; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu

- Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, Chiến lược cải cách tư pháp, Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030, lồng ghép với việc triển khai Kế hoạch hành động khu vực ASEAN về phòng, chống buôn người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em; Kế hoạch triển khai Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và Nghị định thư về phòng ngừa, trừng trị, trấn áp tội phạm buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và

trẻ em (ban hành kèm theo Quyết định số 605/QĐ-TTg ngày 18/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ) và Chương trình quốc gia về phòng, chống mua bán người.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố được giao nhiệm vụ phải tích cực, chủ động xây dựng Kế hoạch, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả công tác.

- Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước ACTIP và các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người

1.1. Nội dung

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước ACTIP, các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người; trong đó, tập trung và các quy định của phòng ngừa mua bán người, bảo vệ nạn nhân bị mua bán, thực thi pháp luật, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán người, hợp tác quốc tế, nâng cao trách nhiệm, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu, quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống mua bán người ở các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và Nhân dân, phù hợp với từng đối tượng, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ dân trí, đặc điểm của từng vùng, khu vực để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện các hành vi mua bán người.

1.2. Phân công thực hiện

- Cơ quan Chủ trì: Công an tỉnh Lai Châu.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn Lai Châu, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí, UBND các huyện, thành phố và các sở, ngành, tổ chức có liên quan.

- Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân phối hợp, tổ chức quán triệt những nội dung của Công ước và Kế hoạch hành động ASEAN cho lãnh đạo, cán bộ thuộc ngành Tòa án và Viện kiểm sát; phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước, Kế hoạch hành động ASEAN và pháp luật Việt Nam có liên quan.

2. Nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu của Công ước ACTIP

2.1. Nội dung

- Rà soát, nghiên cứu tính tương thích giữa các quy định của pháp luật Việt Nam với nội dung Công ước ACTIP để đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về phòng, chống mua bán người phù hợp với các quy định của Công ước.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Tương trợ tư pháp, Luật Điều ước quốc tế, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Trẻ em, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự và các văn bản pháp luật khác có liên quan đảm bảo phù hợp với các quy định của Công ước ACTIP, gắn với kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về phòng, chống mua bán người.

2.2. Phân công thực hiện

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện.

3. Đẩy mạnh công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

3.1. Nội dung

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân bị mua bán và chuyên tuyến để thực hiện các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật. Thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chỗ ở tạm thời cho nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em được bảo vệ, hỗ trợ để phục hồi thể chất, tâm lý, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng, huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và doanh nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật để đảm bảo nhanh chóng trong việc thực hiện các hoạt động giải cứu, bảo vệ, phục hồi, hồi hương và tái hòa nhập cộng đồng đối với nạn nhân bị mua bán.

- Đảm bảo cho nạn nhân bị mua bán sử dụng ngôn ngữ mà họ hiểu được; thông tin về các quyền và lợi ích hợp pháp của họ, tạo điều kiện để họ tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, đảm bảo quyền bào chữa của nạn nhân bị mua bán phù hợp với Công ước ACTIP.

- Triển khai khẩn trương việc xác định nạn nhân, đặc biệt là tuổi của nạn nhân để đảm bảo cung cấp các dịch vụ phù hợp. Trong trường hợp chưa chắc chắn về đội tuổi nhưng nếu nạn nhân có khả năng là trẻ em thì cần coi nạn nhân đó là trẻ em và quy định xác định nạn nhân, phỏng vấn cần áp dụng đầy đủ các nguyên tắc và quy định của pháp luật trong nước, phù hợp với pháp luật quốc tế về quyền trẻ em, nhất là Công ước quốc tế về quyền trẻ em.

- Xây dựng các chương trình giúp nạn nhân bảo đảm sinh kế, bao gồm giáo dục căn bản, tập huấn về kỹ năng đặc biệt cho nạn nhân là phụ nữ. Cải thiện khả năng tiếp cận với các cơ hội và hoạt động giáo dục cho trẻ em để nâng cao nhận thức về phòng, chống mua bán người và tăng tỷ lệ trẻ em đến trường, đặc biệt là trẻ em gái.

- Xây dựng chương trình để đảm bảo cung cấp dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, phục hồi và tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán. Chương trình này cần áp dụng cách tiếp cận đa ngành, lấy nạn nhân là trung tâm khi cung cấp gói dịch vụ toàn diện cho nạn nhân như: Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại, y tế, tâm lý, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu, hỗ trợ vay vốn cũng như nâng cao nhận thức nhằm phòng tránh kỳ thị và phân biệt đối xử đối với nạn nhân khi họ hồi hương.

3.2. Phân công thực hiện

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện nội dung về tiếp nhận, xác minh và bảo vệ nạn nhân bị mua bán.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện nội dung về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

4. Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người

4.1. Nội dung

- Tăng cường nỗ lực để điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người, nhất là các nhóm tội phạm có tổ chức tham gia vào hoạt động mua bán người; áp dụng các biện pháp thích hợp như phong tỏa tài sản, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nghiêm trọng của loại tội phạm này.

- Áp dụng hiệu quả các phương pháp điều tra và các biện pháp cần thiết khác để thu thập chứng cứ phục vụ công tác truy tố trong các vụ án mua bán người, kể cả trong trường hợp các nạn nhân không cung cấp lời khai của mình.

- Điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, rửa tiền; những người tham gia, tạo điều kiện hoặc cản trở hoạt động tư pháp liên quan đến phòng, chống mua bán người theo quy định của pháp luật phù hợp với Công ước của liên hợp quốc về chống tham nhũng, Công ước của liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và Nghị định thư về phòng ngừa, trừng trị, trấn áp tội phạm buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

- Tăng cường năng lực cho Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, cán bộ quản lý xuất nhập cảnh, Bộ đội Biên phòng, Thanh tra lao động tham gia vào hoạt động phòng, chống mua bán người.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên các lĩnh vực như: Cư trú; hộ tịch; hoạt động du lịch; du học; xuất khẩu lao động; cho, nhận con nuôi; kết hôn với người nước ngoài; hiến, tặng mô, tạng; biên giới; cửa khẩu... để phòng ngừa phát hiện, đấu tranh xử lý với tội phạm có hiệu quả.

4.2. Phân công thực hiện

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khu vực nội địa.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khu vực biên giới.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân thực hiện công tác truy tố tội phạm mua bán người.

- Đề nghị Tòa án nhân dân chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp thực hiện công tác xét xử tội phạm mua bán người.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế, bổ sung cơ chế hợp tác phòng, chống mua bán người phù hợp với Công ước ACTIP

5.1. Nội dung

- Tăng cường hợp tác trao đổi thông tin, giải quyết vụ việc mua bán người, truy bắt đối tượng phạm tội, giải cứu, bảo vệ, hỗ trợ và hồi hương các nạn nhân bị mua bán.

- Tăng cường hợp tác phối hợp giữa các quốc gia thành viên ASEAN trong điều tra, truy tố tội phạm mua bán người hoặc các hành vi phạm tội liên quan đến mua bán người, bao gồm: Rửa tiền, tham nhũng, đưa người di cư bất hợp pháp và các loại tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia.

- Tăng cường công tác với cơ quan có liên quan và các tổ chức quốc tế về phòng, chống mua bán người, bảo vệ quyền của phụ nữ và trẻ em để nâng cao năng lực quốc gia về phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán một cách có hiệu quả.

5.2. Phân công thực hiện

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2021 - 2022, thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn chuyên sâu về Công ước ACTIP và các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người cho người dân, các lực lượng chức năng của các sở, ngành có liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người, đặc biệt là cơ quan tư pháp, Bộ đội Biên phòng.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về phòng, chống mua bán người phù hợp với quy định của Công ước ACTIP.

2. Giai đoạn 2022 - 2025

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo quy định của pháp luật hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố ban hành kế hoạch của đơn vị hoặc bổ sung, lồng ghép nhiệm vụ vào các Kế hoạch, đề án, chương trình... bảo đảm thống nhất và hiệu quả khi thực hiện.

2. Giao Công an tỉnh là cơ quan thường trực thực hiện Công ước ACTIP, tham mưu UBND tỉnh tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, hữu quan xây dựng cơ chế phối hợp, chế độ báo cáo, trao đổi thông tin, tiếp nhận và thực hiện các yêu cầu quốc tế liên quan đến thực hiện Công ước ACTIP; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá việc thực hiện Kế hoạch nhằm rút kinh nghiệm cho việc triển khai thực hiện Công ước ACTIP trong giai đoạn tiếp theo.

3. Giao Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện công tác thi hành án dân sự về phòng, chống mua bán người và hỗ trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị mua bán; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hỗ trợ kết hôn, cho, nhận con nuôi nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về, trong đó nghiên cứu xây dựng và thực hiện quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng tiếp cận theo hướng bình đẳng giới, chú ý nhu cầu và đặc điểm của các nhóm đối tượng khác nhau, đặc biệt là trẻ em; thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân tại các cơ sở bảo trợ, cơ sở hỗ trợ nạn nhân và tại cộng đồng theo quy định pháp luật.

5. Giao Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện công tác phòng, chống mua bán người trên các địa bàn biên giới theo quy định của pháp luật.

6. Giao Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ngành, địa phương có liên quan để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng